

Bản án số: **25/2022/HS-ST**
Ngày 19 - 01 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Nghiệp và ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 14/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 07/12/2022 đối với bị cáo:

Giàng A Sừ, Sinh ngày 04 tháng 5 năm: 2003, tại huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A Phừ, sinh năm 1970 và bà: Phàng Thị Hồ, sinh năm 1972; Bị cáo có vợ: Sùng Thị Chư, sinh năm 2006; Bị cáo chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2022 về hành vi “Hủy hoại rừng” tại Công an huyện Nậm Pồ đến nay, có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lương Văn Bình – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

***Nguyên đơn dân sự:** Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thào A Khai; Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có đơn xin vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Giàng A Cấu, chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có đơn xin vắng mặt

+ Ông Chảo San Sinh, chức vụ: Kiểm Lâm viên địa bàn, địa chỉ: Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Lầu A Cấu; Mùa A Hờ

Cùng trú tại bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A Sừ có một đám nương cũ tại khu vực bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đã canh tác từ năm 2002. Sau một vụ canh tác thì gia đình Sừ bỏ hoang vài năm rồi tiếp tục canh tác. Khoảng đầu tháng 01 năm 2022, do không có đất để làm nương nên Giàng A Sừ một mình đi phát nương cũ của gia đình. Khi đi phát rừng ở đám nương cũ Giàng A Sừ không xin phép chính quyền địa phương, Sừ đã dùng dao quắm tiến hành chặt phá cây theo hướng từ dưới lên trên xung quanh khu vực rừng. Giàng A Sừ dùng dao quắm chặt phá trong thời gian 01 ngày thì chặt phá xong khu rừng mà Sừ đã chọn. Đến ngày 18/01/2022 trong thời gian Giàng A Sừ đợi cây khô để đốt thì bị Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn phát hiện và báo cáo chính quyền xã để xử lý, ngăn chặn. Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ đã ra Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 đình chỉ hành vi chặt phá rừng trái pháp luật đối với Giàng A Sừ.

Ngày 19/01/2022 Hạt Kiểm lâm huyện Nậm Pồ đã phối hợp với Công an huyện Nậm Pồ, Viện kiểm sát huyện Nậm Pồ và Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua tổ chức khám nghiệm, đo đạc hiện trường khu vực rừng bị Giàng A Sừ hủy hoại. Tổ công tác đã dùng máy định vị toàn cầu GPS của Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ. Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định diện tích rừng Giàng A Sừ đã chặt phá là 5.314,56 m² rừng sản xuất tại Tiểu khu 501, khoảnh 13 theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng 2030. Trong đó, 1.956,56 m² rừng sản xuất chưa giao đất giao rừng do Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ quản lý bảo vệ, còn 3.358m² rừng sản xuất đã được giao cho cộng đồng dân cư bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ quản lý bảo vệ và được chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Nậm Pồ. Mức độ che phủ rừng trên diện tích mà bị can đã chặt phá bị hủy hoại 100%. Cây gỗ các loại từ nhóm V đến nhóm VIII, khối lượng gỗ tròn bị chặt hạ là 8,929 m³ gỗ tròn; 4,596 m³ củi tận thu. Sau khi chặt phá rừng Giàng A Sừ đi làm thuê tại Hà Nội, đến ngày 20/10/2022 Giàng A Sừ quay về địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ đã mời Sừ lên làm việc.

Ngày 24/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ ra Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam điều tra đối với Giàng A Sừ.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Nậm Pồ xác định tổng

giá trị thiệt hại về lâm sản tại khu vực rừng đã bị hủy hoại trị giá 18.890.251đ (Mười tám triệu tám trăm chín mươi nghìn hai trăm năm một đồng). Trong đó, 18.547.400đ (Mười tám triệu năm trăm bốn bảy nghìn bốn trăm đồng) thiệt hại về gỗ, củi tận thu các loại và 342.851đồng thiệt hại dịch vụ môi trường rừng.

Kết luận giám định số 16/KL-GĐ ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Giám định viên Tư pháp Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Điện Biên kết luận: Diện tích rừng bị hủy hoại là 5.314,56 m², có cây gỗ tự nhiên nằm trong Tiểu khu 501, khoảnh 13, thuộc bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Thời điểm tháng 4 năm 2020 đến tháng 01 năm 2022, có rừng tự nhiên, loại rừng là rừng sản xuất. Căn cứ kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 20/02/2013 của UBND tỉnh Điện Biên thì diện tích rừng bị chặt phá 5.314,56m² nằm trong lô rừng có diện tích 30,20ha, thuộc Lô A khoảnh 13, Tiểu khu 501 đã được giao cho cộng đồng bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên quản lý, bảo vệ. Trạng thái rừng, gỗ tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh nghèo kiệt, diện tích rừng bị chặt phá 5.314,56m², số cây rừng bị chặt hạ 333 cây, trữ lượng lâm sản gỗ, củi bị thiệt hại là 13,525m³; Loài cây gỗ bị chặt phá chủ yếu là Ba soi, Xoan đào, Vối thuốc, Đào rừng, Bò đề và một số loài cây không xác định được loài, ký hiệu SP.

Đối với con dao quắm Giàng A Sừ đã dùng để chặt phá rừng, qua xác minh dao đã bị hỏng Sừ đã bán sắt vụn cho một người không biết tên tuổi, địa chỉ.

Bị cáo Giàng A Sừ đã tự nguyện tác động gia đình nộp tổng số tiền 18.890.251 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-KSNP ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Giàng A Sừ về tội hủy hoại rừng theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A Sừ mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 4 Điều 243 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đối với con dao quắm Giàng A Sừ đã dùng để chặt phá rừng, qua xác minh dao đã bị hỏng Sừ đã bán sắt vụn cho một người không biết tên tuổi, địa chỉ nên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Giàng A Sừ phải bồi thường thiệt hại về gỗ rừng cho Nhà nước trị giá bằng tiền là 18.890.251đ (Mười tám triệu tám trăm chín mươi nghìn hai trăm năm một đồng). Bị cáo Giàng A Sừ đã tác động gia đình nộp đủ số tiền 18.890.251 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra nên không cần đề cập xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Sừ nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và án phí.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Giàng A Sự phạm tội lần đầu, thực hiện hành vi phạm tội do bản thân thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ với mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Miễn khấu trừ thu nhập do điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn; giao bị cáo Giàng A Sự cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục, tạo điều kiện để bị cáo được cải tạo tại địa phương; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Nhà nước với số tiền Hội đồng định giá về tài sản đã xác định. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Sự thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về sự vắng mặt của đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Xét thấy đại diện nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Sự đã thành khẩn khai nhận hành vi hủy hoại rừng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện nguyên đơn dân sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Giàng A Sự đã có hành vi chặt phá rừng gây thiệt hại về diện tích là 5.314,56m² rừng sản xuất. Gây thiệt hại về gỗ rừng là 8,929 m³ gỗ tròn, 4,596 m³ củi tận thu, tổng giá trị là 18.890.251 đồng tại tiểu khu 501 khoảnh 13, thuộc bản Nậm Chua 2, xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hành vi của Giàng A Sự đã có đủ yếu tố cấu thành tội: Hủy hoại rừng, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Giàng A Sự thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại về tài nguyên môi trường rừng, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, công tác quản lý và bảo vệ rừng trên địa bàn huyện Nậm Pồ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn lấy đất để làm nương và mục đích kinh tế, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giữ vững kỷ cương của pháp luật và răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường sinh thái và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Giàng A Sự có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Từ nhỏ không được học hành, hiểu biết pháp luật hạn chế, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã có hành vi phạm tội trong vụ án này. Giàng A Sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo Giàng A Sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 4 Điều 243 Bộ luật tố tụng hình sự, xét quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy bị cáo Giàng A Sự là nông dân lao động, là hộ nghèo, nguồn thu nhập không có gì ngoài ngô và lúa, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Giàng A Sự đã gây thiệt hại về rừng thuộc sở hữu Nhà nước, căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Sự phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về rừng cho Nhà nước. Tổng giá trị thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là 18.890.251 đồng, tại giai đoạn điều tra và chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã nộp đủ số tiền 18.890.251 đồng theo Biên lai nộp tiền số 0002851 ngày 08/11/2022 và số 0002855 ngày 21/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với một con dao găm bị cáo đã sử dụng vào việc chặt phá rừng, qua xác minh dao đã bị hỏng Sự đã bán sắt vụn cho một người không biết tên tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được; Đối với vật chứng là gỗ rừng bị chặt phá 13,525m³ gỗ tròn và củi tận thu, các loại gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII bị hủy hoại trên diện tích 5.314,56m², sau khi khám nghiệm hiện trường do không thể thu giữ, vận chuyển được, các cơ quan chức năng không tiến hành thu giữ mà để lại tại

hiện trường giao cho Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua quản lý và đề nghị phân hủy tái tạo lại môi trường nên không cần xem xét xử lý.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, xét thấy bị cáo Giảng A Sự là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định.

[12] Các vấn đề khác:

Đối với trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phó chủ tịch phụ trách, kiểm lâm viên phụ trách địa bàn và chủ rừng được phân công thực hiện chức trách, nhiệm vụ phối hợp với chính quyền xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quy hoạch, quản lý bảo vệ rừng. Quá trình điều tra đã làm rõ đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quy hoạch, quản lý bảo vệ rừng theo kế của UBND xã Nậm Chua, đến tất cả các bản trên địa bàn xã nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về trách nhiệm trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 và Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A Sự phạm tội: Hủy hoại rừng.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giàng A Sự **15 (Mười lăm)** tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giam cho bị cáo Giàng A Sự từ ngày 24/10/2022 đến ngày 21/12/2022 là 01 (Một) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày (cứ 01 ngày tạm giữ tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 05 (Năm) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ, theo khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự), bị cáo Giàng A Sự còn phải thi hành tiếp **09 (Chín) tháng 06 (Sáu)** ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên nhận được quyết định thi hành án và bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Tuyên giao bị cáo Giàng A Sự cho Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên quản lý, giám sát trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải chấp hành các nghĩa vụ theo qui định tại Điều 99 và Điều 100 của Luật thi hành án hình sự đối với người thi hành án cải tạo không giam giữ.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Giàng A Sự, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác theo khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp tạm giam số 18/HSST-QĐTG ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Giàng A Sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Giàng A Sự đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho Nhà nước với số tiền là 18.890.251đ (Mười tám triệu tám trăm chín mươi nghìn hai trăm năm một đồng) theo biên lai thu số 0002851 ngày 08/11/2022 và biên lai thu số 0002855 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đã thi hành xong trách nhiệm bồi thường dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Giàng A Sự được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/01/2023).

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- UBND xã Nậm Chua;
- Hạt Kiểm lâm huyện Nậm Pồ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CQĐT Công an huyện Nậm Pồ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ;
- CQTHAHS huyện Nậm Pồ;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa